

Bản án số: **147/2020/HS-ST**  
Ngày 18 tháng 8 năm 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Cao Văn Thắng**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Nguyễn Thị Hương**

2. Ông **Lê Hồ Bình**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Đặng Thị Ngọc Ánh** – Thư ký Toà án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:**  
Ông **Trần Việt Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 146/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 146/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Trọng Đ** - Sinh năm 1987; Nơi ĐKNKTT: Số 5 A, phường Y, quận T, Thành phố H; Chỗ ở: Không nơi cư trú rõ ràng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Đình T1; Con bà Nguyễn Thị T2; Chung sống như vợ chồng với chị Bùi Tổ Q và có 02 con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 10/4/2005, Công an phường Yên Phụ xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 17/3/2010, bị UBND quận Tây Hồ quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Trung tâm GDLĐXH số IV (xã Yên Bài, huyện Ba Vì, Hà Nội)

Bị cáo bị tạm giữ ngày 22/4/2020; Tạm giam: 28/4/2020 (Số giam: 2332 V1/24A); Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 của Công an Thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 21/4/2020, Tổ công tác Công an phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm trong khi làm nhiệm vụ tại khu vực trước số nhà 16 Hội Vũ, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội phát hiện Nguyễn Trọng Đ đang điều khiển xe máy Honda Future màu đen BKS: 29E1 - 849.31 có biểu hiện nghi

vấn nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Đ đã tự nguyện giao nộp 01 túi nilông (kích thước 2x3cm) bên trong chứa tinh thể màu trắng và khai nhận đó là ma túy “đá” vừa mua về để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa Đ về trụ sở Công an phường Hàng Bông để giải quyết (BL 11 - 12).

Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Đ: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future màu đen BKS 29E1 - 849.31, số máy: 0661812, số khung: 431500; 01 điện thoại Itel màu đen số sim 1: 0857.696.874, số sim 2: 0888.110.108, số IMEI 1: 355802101340081, số IMEI 2: 355802101340099 (BL 17).

Tại bản Kết luận giám định số 3218/KLGD-PC09 ngày 01/5/2020, của Phòng KTHS - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,957 gam* (Bút lục 23).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Trọng Đ khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy “đá”, nên khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/4/2020, Đ một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Future màu đen BKS: 29E1 - 849.31 đến khu vực cửa khẩu An Dương, quận Tây Hồ, Hà Nội để tìm mua ma túy “đá” về sử dụng. Tại đây, Đ mua của một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 túi nilông đựng ma túy “đá” với giá 900.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ cầm ở bàn tay trái và điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng, khi đến trước cửa số nhà 16 Hội Vũ thì kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật như đã nêu trên. Về chiếc xe máy Honda Future màu đen BKS: 29E1 - 849.31, Đ khai mượn của người bạn tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) để đi lại; chiếc điện thoại Itel màu đen kèm 02 sim là tài sản của Đ, không sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy để sử dụng (BL 43 đến 54).

Đối với chiếc xe Honda Future màu đen BKS 29E1 - 849.31, số máy: 0661812, số khung: 431500 thu giữ của Đ, quá trình điều tra xác định BKS 29E1 - 849.31 là của xe máy Honda Wave màu đen bạc, do chị Nguyễn Phương T3 (Sinh năm 1993; Trú tại: Số 147 Tổ 14 P, quận Đ, Hà Nội) đứng tên đăng ký xe. Chị T3 khai bị mất trộm xe máy trên vào tháng 4/2020 tại trước cửa nhà và đã trình báo Công an phường Phương Liên, quận Đống Đa, Hà Nội. Qua tra cứu phương tiện xác định xe Honda Future màu đen có số máy: 0661812, số khung: 431500, mang BKS: 29Y4 – 2294 do ông Nguyễn Trung T4 (Sinh năm 1951; Trú tại: Số 8 khu V, Tập thể N, quận Đ, Hà Nội) đứng tên đăng ký xe. Ông T4 khai bị mất trộm xe máy trên vào tháng 9/2019 tại trước cửa nhà nhưng không trình báo cơ quan Công an. Ngày 15/7/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách rút tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với người phụ nữ bán ma túy, người tên H cho Đ mượn xe máy, quá trình điều tra Đ khai không biết rõ nhân thân, lai lịch, nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 141/CT-VKS ngày 03/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Nguyễn Trọng Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Đ từ 18 đến 24 tháng tù; Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung; Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ; Trả lại bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu IteL màu đen đã cũ + 02 sim điện thoại;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng Đ đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 21/4/2020, Nguyễn Trọng Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,957 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị kiểm tra, bắt quả tang cùng tang vật tại trước số nhà 16 phố Hội Vũ, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự công cộng. Tệ nạn ma túy đã và đang huỷ hoại sức khỏe, nhân cách của nhiều người, là hiểm họa, đe dọa đến cuộc sống bình yên của mọi người, mọi nhà và toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm hình sự. Đồng thời, ma túy là con đường ngắn nhất dẫn tới HIV/AIDS. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng các chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện, do đó cần phải xử phạt bị cáo một hình phạt tù cách ly với xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, ngoài ra không có tình tiết tăng nặng nào theo khoản

1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Tòa không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về các biện pháp tư pháp: Xét thấy, đối với số ma túy thu giữ là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu IteI màu đen đã cũ + 02 sim là tài sản của bị cáo, xét không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

*Vì các lẽ trên!*

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Trọng Đ** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trọng Đ 18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/4/2020.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

\* *Tịch thu tiêu hủy*: 01 phong bì đã niêm phong (Trên các mép dán có chữ ký của đương sự Nguyễn Trọng Đ, nhân chứng Đỗ Văn T; Giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, cán bộ Công an phường Nguyễn Ngọc Tới cùng dấu đỏ giáp lai của Công an phường Hàng Bông) bên trong có 01 túi nilong kích thước 2x3cm, đựng ma túy loại Methaphetamin, có khối lượng ban đầu 0,957 gam (PC 09-CAHN trích mẫu giám định 0,036 gam, còn lại 0,921 gam).

(Theo Kết luận giám định số 3218/KLGD-PC09 ngày 01/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội và các biên bản niêm phong vật chứng);

\* *Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng Đ*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteI màu đen đã cũ + 02 sim.

(May và sim điện thoại đều đã cũ, không mở máy được để kiểm tra, chất lượng hiện trạng không rõ).

Số vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/8/2020.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí

và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Trọng Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THA DS quận Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Văn Thắng**